



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Do UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Tháng 7

Số 51 (01/7/2008)

MỤC LỤC

Ngày ban hành	Trích yếu nội dung	Trang
THÀNH PHỐ		
13-6-2008	Quyết định số 50/2008/QĐ-UBND về hợp nhất Sở Văn hóa và Thông tin, Sở Thể dục và Thể thao thành Sở Văn hóa và Thể thao thành phố.	4
13-6-2008	Quyết định số 51/2008/QĐ-UBND về sáp nhập Ban Thi đua - Khen thưởng vào Sở Nội vụ và bổ sung chức năng giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức, quản lý về văn thư lưu trữ nhà nước cho Sở Nội vụ.	7
13-6-2008	Quyết định số 52/2008/QĐ-UBND về hợp nhất Sở Công nghiệp và Sở Thương mại thành Sở Công Thương thành phố.	9
13-6-2008	Quyết định số 53/2008/QĐ-UBND về đổi tên Sở Giao thông - Công chính thành Sở Giao thông vận tải thành phố.	11

- 17-6-2008 - Quyết định số 2573/QĐ-UBND về ủy quyền cho phép cán bộ, công chức, nhân viên đi nước ngoài về việc riêng. 13

QUẬN 8

- 12-6-2008 - Quyết định số 03/2008/QĐ-UBND ban hành Quy định quản lý thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân quận 8. 15

HUYỆN CẦN GIỜ

- 24-6-2008 - Quyết định số 04/2008/QĐ-UBND về giải thể Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em huyện, chuyển các chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em huyện vào các phòng có liên quan. 23
- 24-6-2008 - Quyết định số 05/2008/QĐ-UBND về giải thể Ban Tôn giáo huyện. 25
- 24-6-2008 - Quyết định số 06/2008/QĐ-UBND về thành lập Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện. 27
- 24-6-2008 - Quyết định số 07/2008/QĐ-UBND về thành lập Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện. 29
- 24-6-2008 - Quyết định số 08/2008/QĐ-UBND về thành lập Phòng Nội vụ huyện. 31
- 24-6-2008 - Quyết định số 09/2008/QĐ-UBND về thành lập Phòng Tư pháp huyện. 33
- 24-6-2008 - Quyết định số 10/2008/QĐ-UBND về thành lập Thanh tra huyện. 35
- 24-6-2008 - Quyết định số 11/2008/QĐ-UBND về thành lập Phòng Y tế huyện. 37

24-6-2008 - Quyết định số 12/2008/QĐ-UBND về thành lập Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.	39
24-6-2008 - Quyết định số 13/2008/QĐ-UBND về thành lập Phòng Văn hóa và Thông tin huyện.	41
24-6-2008 - Quyết định số 14/2008/QĐ-UBND về thành lập Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện.	43
24-6-2008 - Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND về thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.	46
24-6-2008 - Quyết định số 16/2008/QĐ-UBND về thành lập Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện.	48
24-6-2008 - Quyết định số 17/2008/QĐ-UBND về thành lập Phòng Công Thương huyện.	50

THÀNH PHỐ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50/2008/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về hợp nhất Sở Văn hóa và Thông tin, Sở Thể dục và Thể thao
thành Sở Văn hóa và Thể thao thành phố**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ đặc điểm tình hình và yêu cầu công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thể dục thể thao và du lịch của thành phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố tại Tờ trình số 277/TTr-SNV ngày 15 tháng 5 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay hợp nhất Sở Văn hóa và Thông tin và Sở Thể dục và Thể thao thành Sở Văn hóa và Thể thao thành phố; đồng thời chuyển chức năng nhiệm vụ và tổ chức bộ máy quản lý về báo chí, xuất bản của Sở Văn hóa và Thông tin cho Sở Thông tin và Truyền thông; tiếp nhận chức năng và tổ chức về gia đình từ Ủy ban Dân số Gia đình và Trẻ em thành phố.

Trụ sở của Sở Văn hóa và Thể thao đặt tại số 164 Đồng Khởi, phường Bến Nghé quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Vị trí, chức năng của Sở Văn hóa và Thể thao

Sở Văn hóa và Thể thao là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn hóa; thể dục và thể thao; gia đình; quảng cáo (trừ quảng cáo trên các phương tiện báo chí, mạng thông tin máy tính và xuất bản phẩm).

Sở Văn hóa và Thể thao có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Sở Văn hóa và Thể thao chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của các Bộ, ngành có liên quan.

Điều 3. Sở Văn hóa và Thể thao thành phố do Giám đốc phụ trách và các Phó Giám đốc giúp việc theo quy định.

Biên chế của Sở Văn hóa và Thể thao do Ủy ban nhân dân thành phố giao trong tổng chỉ tiêu biên chế hàng năm của thành phố. Trước mắt giữ nguyên chỉ tiêu biên chế hiện có của Sở Văn hóa và Thông tin (trừ biên chế quản lý về báo chí, xuất bản chuyển giao cho Sở Thông tin và Truyền thông) và biên chế của Sở Thể dục và Thể thao cho Sở Văn hóa và Thể thao.

Điều 4. Giám đốc Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn Sở Văn hóa và Thông tin, Sở Thể dục và Thể thao thực hiện việc hợp nhất, bàn giao, tiếp nhận chức năng nhiệm vụ quy định tại Điều 1 theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Giao Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hợp lý hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, bố trí cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức, nhà nước theo quy định của pháp luật; xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 7. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Văn hóa và Thông tin,

Giám đốc Sở Thể dục và Thể thao, Chủ nhiệm Ủy ban Dân số Gia đình và Trẻ em thành phố, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 51/2008/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về sáp nhập Ban Thi đua - Khen thưởng vào Sở Nội vụ
và bổ sung chức năng giúp Ủy ban nhân dân thành phố
tổ chức, quản lý về văn thư lưu trữ nhà nước cho Sở Nội vụ**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 277/TTr-SNV ngày 15 tháng 5 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay sáp nhập Ban Thi đua - Khen thưởng vào Sở Nội vụ, đồng thời bổ sung chức năng giúp Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức, quản lý về văn thư lưu trữ nhà nước cho Sở Nội vụ.

Điều 2. Sở Nội vụ có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nội vụ, gồm: tổ chức bộ máy; biên chế các cơ quan hành chính, sự nghiệp; cải cách hành chính; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ; văn thư, lưu trữ nhà nước; thi đua - khen thưởng.

Sở Nội vụ chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Nội vụ.

Điều 3. Giám đốc Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn Ban Thi đua - Khen thưởng thực hiện việc sáp nhập tổ chức bộ máy nhân sự theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hợp lý, hoạt động có hiệu lực hiệu quả; bố trí cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật; xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 6. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng thành phố, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 52/2008/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về hợp nhất Sở Công nghiệp và Sở Thương mại thành Sở Công Thương thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 325/TTr-SNV ngày 04 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay hợp nhất Sở Công nghiệp và Sở Thương mại thành Sở Công Thương.

Điều 2. Vị trí, chức năng của Sở Công Thương

Sở Công Thương là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại, bao gồm các ngành và lĩnh vực: cơ khí; luyện kim; điện; năng lượng mới; năng lượng tái tạo; dầu khí; hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản; công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp chế biến khác; lưu thông hàng hóa trên địa bàn; xuất khẩu, nhập khẩu; quản lý thị trường; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; hội nhập kinh tế; thương mại quốc tế; quản lý cụm công nghiệp và điểm công nghiệp trên địa bàn thành phố.

Sở Công Thương có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Sở Công Thương chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn về nghiệp vụ của các cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

Điều 3. Sở Công Thương do Giám đốc phụ trách và các Phó Giám đốc giúp việc theo quy định.

Biên chế của Sở Công Thương do Ủy ban nhân dân thành phố giao trong tổng chỉ tiêu biên chế hàng năm của thành phố. Trước mắt giữ nguyên chỉ tiêu biên chế hiện có của Sở Công nghiệp và Sở Thương mại được giao năm 2008.

Điều 4. Giám đốc Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn Sở Công nghiệp và Sở Thương mại thực hiện phương án sáp nhập tổ chức bộ máy theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Giám đốc Sở Công Thương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hợp lý, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, bố trí cán bộ công chức viên chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật; xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 7. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Công nghiệp, Giám đốc Sở Thương mại, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 53/2008/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về đổi tên Sở Giao thông - Công chính thành Sở Giao thông vận tải thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 325/TTr-SNV ngày 04 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay đổi tên Sở Giao thông - Công chính (được thành lập và đổi tên theo Quyết định số 09/QĐ-UB ngày 09 tháng 01 năm 1991 và Quyết định số 1187/QĐ-UB ngày 21 tháng 3 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố) thành Sở Giao thông vận tải thành phố.

Sở Giao thông vận tải có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Trụ sở của Sở Giao thông vận tải thành phố đặt tại số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Sở Giao thông vận tải do Giám đốc phụ trách và các Phó Giám đốc giúp việc theo quy định.

Biên chế của Sở Giao thông vận tải do Ủy ban nhân dân thành phố giao trong tổng chỉ tiêu biên chế hàng năm của thành phố.

Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động có hiệu quả, bố trí cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức, viên chức nhà nước theo quy định của pháp luật; xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Quân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2573/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về ủy quyền cho phép cán bộ, công chức,
nhân viên đi nước ngoài về việc riêng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Chỉ thị số 29/2007/CT-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện cải cách hành chính trong công tác quản lý xuất cảnh, nhập cảnh của cán bộ, công chức, công dân;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 211/TTr-SNV ngày 08 tháng 4 năm 2008, về ủy quyền cho phép cán bộ, công chức, nhân viên đi nước ngoài về việc riêng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ủy quyền cho Thủ trưởng các Sở - ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện; Tổng Giám đốc các Tổng Công ty 90, các công ty trực thuộc thành phố quản lý quyết định cho phép cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên thuộc quyền (kể cả người làm công theo chế độ hợp đồng dài hạn từ 01 năm trở lên) đi nước ngoài về việc riêng; trừ những cán bộ, công chức sau đây phải trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định gồm:

1. Giám đốc, Phó Giám đốc các Sở và cơ quan ngang Sở.
2. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng các Tổng Công ty 90 và các công ty nhà nước trực thuộc thành phố quản lý.

Điều 2.

Thủ trưởng các Sở - ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện; Tổng Giám đốc các Tổng Công ty 90 và các Công ty trực thuộc thành phố quản lý được ủy quyền theo Quyết định này phải thực hiện việc cho phép cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên thuộc quyền đi nước ngoài về việc riêng theo đúng quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc cho phép của mình trước Ủy ban nhân dân thành phố và pháp luật.

Con dấu được sử dụng trong các quyết định cho phép cán bộ, công chức, nhân viên thuộc quyền ra nước ngoài về việc riêng là con dấu của cơ quan, đơn vị được ủy quyền.

Điều 3. Về quản lý hộ chiếu

1. Đối với hộ chiếu công vụ do cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm thu giữ, quản lý theo quy định.

2. Đối với hộ chiếu phổ thông do cá nhân tự bảo quản. Hộ chiếu phổ thông chỉ bị thu giữ trong trường hợp người mang hộ chiếu vi phạm pháp luật Việt Nam, bị cơ quan có thẩm quyền quyết định thu giữ.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm giới thiệu con dấu cơ quan và chữ ký của Thủ trưởng các Sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Tổng Giám đốc các Tổng Công ty 90, các công ty trực thuộc thành phố quản lý được ủy quyền nêu tại Điều 1 và Điều 3 của Quyết định này cho Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Công an thành phố và Sở Ngoại vụ thành phố.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 76/2001/QĐ-UB ngày 10 tháng 9 năm 2001 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 6. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Giám đốc Công an thành phố, Thủ trưởng các Sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Tổng Giám đốc các Tổng Công ty 90 và các công ty trực thuộc thành phố quản lý chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Lê Hoàng Quân

QUẬN 8**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 8****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03/2008/QĐ-UBND

*Quận 8, ngày 12 tháng 6 năm 2008***QUYẾT ĐỊNH****Ban hành Quy định quản lý thực hiện các dự án đầu tư
sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư
của Ủy ban nhân dân quận 8****ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 58/2008/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 126/2007/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về quản lý thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước của thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý đô thị quận 8 tại Tờ trình số 306/TTr-QLĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 về việc đề nghị ban hành Quy định quản lý thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân quận 8,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân quận 8.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 (bảy) ngày, kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 70/2005/QĐ-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2005 của Ủy ban nhân dân quận 8 về việc ban hành Quy định quản lý đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân quận 8.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận 8, Trưởng Phòng Quản lý đô thị quận 8, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8, Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực đầu tư xây dựng quận 8, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường quận 8, Thủ trưởng các đơn vị thuộc quận, Giám đốc Công ty Dịch vụ công ích quận 8 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Chung

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN 8**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về quản lý thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân quận 8

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/2008/QĐ-UBND
ngày 12 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận 8)*

Phần I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các dự án đầu tư phát triển không nhằm mục đích kinh doanh (kể cả các dự án xây dựng nhà ở) sử dụng vốn ngân sách nhà nước hoặc sử dụng hỗn hợp nhiều nguồn vốn khác nhau nhưng trong đó vốn ngân sách nhà nước có tỷ lệ lớn nhất và chiếm từ 30% tổng vốn đầu tư trở lên thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân quận 8, bao gồm các dự án sau:

- Sử dụng nguồn vốn ngân sách quận.

- Dự án nhóm C sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước của Thành phố phân cấp cho quận quản lý, các dự án sử dụng nguồn thu được thành phố để lại cho quận chi đầu tư phát triển và nguồn vốn huy động của các thành phần kinh tế để chi cho đầu tư, khi danh mục dự án được Hội đồng nhân dân quận thông qua.

- Dự án nhóm C do các đơn vị trực thuộc quận làm chủ đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước của Thành phố, sau khi các dự án này đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua và Ủy ban nhân dân thành phố giao kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến công tác quản lý thực hiện các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

Phần II

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ DỰ ÁN VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

Điều 3. Kế hoạch đầu tư

1. Lập kế hoạch đầu tư:

a) Đầu tháng 6 trước năm kế hoạch, Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8 và Phòng Quản lý đô thị quận 8 gửi biểu mẫu đăng ký nhu cầu đầu tư, sửa chữa đến các cơ quan, đơn vị thuộc quận.

b) Đầu tháng 7 trước năm kế hoạch, Phòng Quản lý đô thị quận 8 tiếp nhận nhu cầu đầu tư đối với công trình giao thông và hạ tầng kỹ thuật, Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8 tiếp nhận nhu cầu đầu tư đối với các công trình còn lại của các đơn vị thuộc quận.

c) Cuối tháng 10 trước năm kế hoạch, Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8 chủ trì phối hợp với Phòng Quản lý đô thị quận 8 và các đơn vị liên quan tiến hành khảo sát, thẩm định các nhu cầu đầu tư và giải quyết cụ thể như sau:

- Đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố, Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8 chủ trì phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân quận 8 danh mục các dự án đầu tư (kể cả danh mục chuẩn bị đầu tư) gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố để đăng ký nhu cầu đầu tư.

- Đối với các dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân quận 8, Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8 chủ trì phối hợp Phòng Quản lý đô thị quận 8 tham mưu Ủy ban nhân dân quận 8 quyết định danh mục các dự án sẽ tổ chức thực hiện trong năm sau (kể cả danh mục các dự án chuẩn bị đầu tư) và Ủy ban nhân dân quận 8 trình Hội đồng nhân dân xem xét thông qua.

- Đối với các dự án cấp bách cần bổ sung vào danh mục dự án, Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8 có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân quận 8 trình Hội đồng nhân dân quận 8 xem xét, quyết định trong kỳ họp giữa năm kế hoạch.

2. Điều kiện ghi kế hoạch đầu tư:

Các dự án được ghi kế hoạch vốn để thực hiện phải có quyết định đầu tư trước ngày 31 tháng 10 của năm trước năm kế hoạch và phải có đủ thiết kế, dự toán, tổng dự toán được phê duyệt theo quy định. Các dự án có quyết định đầu tư sau ngày 31 tháng 10 của năm trước năm kế hoạch phải được Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định việc ghi kế hoạch vốn để thực hiện dự án đối với từng trường hợp cụ thể.

Các dự án đã có quyết định đầu tư nhưng chưa có thiết kế, dự toán, tổng dự toán được duyệt thì chỉ được ghi kế hoạch vốn để làm công tác chuẩn bị thực hiện dự án.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8 là đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân quận 8 quyết định kế hoạch đầu tư xây dựng công trình, thực hiện việc điều chỉnh và bổ sung kế hoạch đầu tư xây dựng hàng năm.

3. Phòng Quản lý đô thị quận 8 là đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân quận 8 lập kế hoạch phát triển, xây dựng, sửa chữa hệ thống hạ tầng giao thông đô thị trên địa bàn quận.

Điều 4. Lập, thẩm định và phê duyệt dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

1. Lập dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

Căn cứ vào quyết định giao kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư của Ủy ban nhân dân quận 8, cơ quan được giao làm chủ đầu tư tự phê duyệt nhiệm vụ khảo sát và dự toán chi phí lập dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

Cơ quan được giao làm chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức lập dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc lựa chọn đơn vị tư vấn lập và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung, chất lượng và thời gian lập dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

2. Thẩm định thiết kế cơ sở:

a) Phòng Quản lý đô thị quận 8 là đơn vị chịu trách nhiệm thẩm định thiết kế cơ sở các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân quận 8. Thời gian thực hiện công tác thẩm định thiết kế cơ sở là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Khi thẩm định thiết kế cơ sở, Phòng Quản lý đô thị quận 8 có trách nhiệm kết luận thiết kế cơ sở có đủ điều kiện hay không đủ điều kiện để xem xét phê duyệt cùng với dự án đầu tư xây dựng công trình. Trường hợp không đủ điều kiện, Phòng Quản lý đô thị quận 8 có thông báo bằng văn bản (chỉ một lần) tất cả các nội dung yêu cầu cơ quan được giao làm chủ đầu tư sửa đổi, bổ sung hoàn thiện để đảm bảo thiết kế cơ sở đủ điều kiện xem xét phê duyệt. Cơ quan được giao làm chủ đầu tư có trách nhiệm chỉnh sửa và bổ sung hồ sơ theo yêu cầu của Phòng Quản lý đô thị quận 8 trong thời gian không quá 20 ngày làm việc.

c) Trường hợp chất lượng hồ sơ được đề nghị thẩm định thiết kế cơ sở không đạt yêu cầu, phải điều chỉnh nhiều hơn hai lần nhưng vẫn không đạt yêu cầu, Phòng Quản lý đô thị quận 8 được quyền ra văn bản không thẩm định nhưng vẫn thu lệ phí

thẩm định thiết kế cơ sở theo quy định. Đồng thời có báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân quận 8 hướng xử lý đối với các trường hợp này.

3. Thẩm định và trình duyệt dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

a) Đối với các dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân quận 8, Phòng Quản lý đô thị quận 8 là đơn vị có trách nhiệm thẩm định và trình duyệt dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật các công trình giao thông và hạ tầng kỹ thuật, Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8 có trách nhiệm thẩm định và trình duyệt các dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với các công trình còn lại. Thời gian để thực hiện công tác thẩm định và trình duyệt dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Khi thẩm định dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật nếu tổng mức đầu tư thực tế vượt hơn so với tổng vốn đầu tư đã được chấp thuận trong kế hoạch chuẩn bị đầu tư, nhưng giá trị xây lắp và thiết bị vượt không quá 15% so với dự kiến ban đầu, không làm thay đổi tính chất nhóm của dự án và không làm ảnh hưởng đến mục tiêu đầu tư của dự án thì đơn vị thẩm định tiếp nhận hồ sơ để thẩm định và trình duyệt dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định. Trường hợp giá trị xây lắp và thiết bị vượt quá 15% so với dự kiến ban đầu, cơ quan được giao làm chủ đầu tư phải báo cáo Ủy ban nhân dân quận 8 xem xét quyết định.

c) Khi thẩm định dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật trường hợp chưa đủ điều kiện để xem xét thẩm định hoặc cần phải sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, đơn vị thẩm định có trách nhiệm thông báo bằng văn bản (chỉ một lần) tất cả các nội dung yêu cầu chủ đầu tư sửa đổi, bổ sung.

d) Trường hợp dự án, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đã chỉnh sửa nhiều hơn hai lần nhưng vẫn không đạt yêu cầu, đơn vị thẩm định được quyền ra văn bản không thẩm định nhưng vẫn thu lệ phí thẩm định. Đồng thời có báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân quận 8 hướng xử lý đối với các trường hợp này.

Điều 5. Về công tác đấu thầu và chỉ định thầu

Phòng Quản lý đô thị quận 8 chịu trách nhiệm thẩm định, trình Ủy ban nhân dân quận 8 phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu (hồ sơ yêu cầu), kết quả lựa chọn nhà thầu (kể cả trường hợp áp dụng hình thức chỉ định thầu) của các gói thầu thuộc dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân quận 8, trừ các gói thầu thuộc thẩm quyền phê duyệt của chủ đầu tư. Đồng thời, Phòng Quản lý đô thị quận 8 tham mưu Ủy ban nhân dân quận 8 xử lý tình huống và giải quyết các kiến nghị trong đấu thầu.

Điều 6. Quản lý chất lượng công trình xây dựng

Giao Phòng Quản lý đô thị quận 8 tham mưu Ủy ban nhân dân quận 8 thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng đối với các công trình do Ủy ban nhân dân quận 8 quyết định đầu tư hoặc cấp giấy phép xây dựng, cụ thể như sau:

- Định kỳ tổ chức kiểm tra việc tuân thủ trình tự đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình các công trình xây dựng trên địa bàn quận 8 theo kế hoạch hàng năm đã được Ủy ban nhân dân quận 8 phê duyệt. Tổng hợp kết quả kiểm tra, đánh giá tình hình tuân thủ trình tự đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình có báo cáo cho Ủy ban nhân dân quận 8 và Sở Xây dựng.

- Phối hợp với Sở Xây dựng, các cơ quan đơn vị quản lý nhà, chủ sở hữu, chủ quản lý sử dụng nhà để tiến hành kiểm tra, thống kê tình trạng nhà công sở, nhà ở, các khu nhà tập thể cũ, chung cư xuống cấp không đảm bảo an toàn để có giải pháp khắc phục; hướng dẫn giải quyết những hư hỏng công trình lân cận do việc thi công xây dựng công trình mới gây ra và báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân quận 8 và Sở Xây dựng.

Điều 7. Cấp phép xây dựng

Phòng Quản lý đô thị quận 8 có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân quận 8 thực hiện việc cấp phép xây dựng đối với các công trình thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân quận 8. Thời gian để thực hiện công tác cấp phép xây dựng là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối với công trình chỉ lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định phải xin phép xây dựng, cơ quan được giao làm chủ đầu tư nộp hồ sơ xin phép xây dựng tại Phòng Quản lý đô thị quận 8 để được cấp phép xây dựng trước khi phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công.

Điều 8. Về giám sát, đánh giá đầu tư

Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8 có trách nhiệm thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân quận 8 và định kỳ hàng quý tham mưu Ủy ban nhân dân quận 8 báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 9. Về điều chỉnh, ngừng, đình chỉ dự án đầu tư (hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật)

Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8 tham mưu Ủy ban nhân dân quận 8 xử lý các trường hợp điều chỉnh, ngừng, đình chỉ thực hiện dự án đầu tư xây dựng.

Điều 10. Quyết toán vốn đầu tư dự án, công trình hoàn thành

Phòng Tài chính - Kế hoạch quận 8 chịu trách nhiệm thẩm định và trình Ủy ban nhân dân quận 8 phê duyệt quyết toán vốn đầu tư các dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân quận 8.

**Phần III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 11. Điều khoản thi hành**

1. Các vấn đề về quản lý đầu tư xây dựng không nêu trong Quy định này, được áp dụng thực hiện theo các quy định hiện hành tương ứng trong các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước.

2. Thủ trưởng các Phòng, ban thuộc quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường, các cơ quan được giao làm chủ đầu tư và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy định này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có phát sinh vướng mắc, yêu cầu các đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân quận 8 để Ủy ban nhân dân quận 8 xem xét, xử lý và kịp thời nghiên cứu bổ sung, cập nhật khi có sự điều chỉnh về quy định quản lý đầu tư của các cơ quan có thẩm quyền.

4. Giao Phòng Nội vụ quận 8 phối hợp các đơn vị có liên quan nghiên cứu chuyển đổi bộ máy, tổ chức của Ban Quản lý dự án Khu vực đầu tư xây dựng quận 8 theo quy định hiện hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Chung

HUYỆN CẦN GIỜ**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2008/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 24 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về giải thể Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em huyện,
chuyển các chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em huyện
vào các Phòng có liên quan**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Hướng dẫn số 441/HD-SNV ngày 27 tháng 5 năm 2008 của Sở Nội vụ thành phố về việc thực hiện Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 16/TTr-UBND-NV ngày 23 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay giải thể Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em huyện trực thuộc Ủy

ban nhân dân huyện (được thành lập theo Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện).

Điều 2. Chuyển các chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em huyện sang các Phòng có liên quan thực hiện như sau:

1. Chuyển bộ phận làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình từ Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em huyện vào Phòng Y tế huyện.

2. Chuyển bộ phận làm công tác gia đình từ Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em huyện vào Phòng Văn hóa và Thông tin huyện.

3. Chuyển bộ phận làm công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em từ Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em vào Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện.

Điều 3. Giao cho Trưởng Phòng Nội vụ phối hợp cùng với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện hướng dẫn Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em huyện tiến hành sắp xếp biên chế và cơ sở vật chất hiện có và thực hiện thủ tục chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, bàn giao tài sản, tài chính cho các Phòng có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Chủ nhiệm Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hiệp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2008/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 24 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Về giải thể Ban Tôn giáo huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Hướng dẫn số 441/HD-SNV ngày 27 tháng 5 năm 2008 của Sở Nội vụ thành phố về việc thực hiện Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 16/TTr-UBND-NV ngày 23 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay giải thể Ban Tôn giáo huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện (được thành lập theo Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện).

Điều 2. Chuyển các chức năng, nhiệm vụ của của Ban Tôn giáo huyện vào Phòng Nội vụ huyện.

Điều 3. Giao cho Trưởng Phòng Nội vụ phối hợp cùng với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện hướng dẫn Ban Tôn giáo huyện tiến hành sắp xếp biên chế và cơ sở vật chất hiện có và thực hiện thủ tục chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, bàn giao tài sản, tài chính cho Phòng Nội vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng Ban Tôn giáo huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hiệp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2008/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 24 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về thành lập Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Hướng dẫn số 441/HD-SNV ngày 27 tháng 5 năm 2008 của Sở Nội vụ thành phố về việc thực hiện Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 16/TTr-UBND-NV ngày 23 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện có chức năng tham mưu tổng hợp cho Ủy ban nhân dân huyện về hoạt động của Ủy ban nhân dân; tham

muu, giúp Ủy ban nhân dân huyện về công tác dân tộc; tham mưu, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về chỉ đạo, điều hành; cung cấp thông tin phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các cơ quan nhà nước ở địa phương; đảm bảo cơ sở vật chất, kỹ thuật cho hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

Điều 2. Ban lãnh đạo Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện bao gồm Chánh Văn phòng và các Phó Chánh Văn phòng theo quy định hướng dẫn của cấp trên. Chánh Văn phòng chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Văn phòng trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Chánh Văn phòng, các Phó Chánh Văn phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Biên chế của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định phân bổ trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Chánh Văn phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng sắp xếp bộ máy tinh gọn, hợp lý, hoạt động có hiệu quả; phân công cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Trưởng Phòng Nội vụ huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan sắp xếp nhân sự theo quy định tại Quyết định này; chủ động xây dựng quy chế tổ chức, hoạt động của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện và trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hiệp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2008/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 24 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Về thành lập Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Hướng dẫn số 441/HD-SNV ngày 27 tháng 5 năm 2008 của Sở Nội vụ thành phố về việc thực hiện Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 16/TTr-UBND-NV ngày 23 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài chính, tài sản; kế hoạch, đầu tư và tổng hợp.

Phòng Tài chính - Kế hoạch chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

Điều 2. Ban lãnh đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện bao gồm Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng theo quy định hướng dẫn của cấp trên. Trưởng phòng chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Phòng trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Biên chế của Phòng Tài chính - Kế hoạch do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định phân bổ trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Trưởng phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng sắp xếp bộ máy tinh gọn, hợp lý, hoạt động có hiệu quả; phân công cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Trưởng Phòng Nội vụ huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan sắp xếp nhân sự theo quy định tại Quyết định này; chủ động xây dựng quy chế tổ chức, hoạt động của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện và trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hiệp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2008/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 24 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Về thành lập Phòng Nội vụ huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Hướng dẫn số 441/HD-SNV ngày 27 tháng 5 năm 2008 của Sở Nội vụ thành phố về việc thực hiện Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 16/TTr-UBND-NV ngày 23 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Phòng Nội vụ huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, trên cơ sở sáp nhập Ban Tôn giáo huyện và chuyển bộ phận làm công tác thi đua khen thưởng từ Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân vào Phòng Nội vụ huyện.

Phòng Nội vụ huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Phòng Nội vụ huyện là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tổ chức; biên chế các cơ quan hành chính, sự nghiệp nhà nước; cải cách hành chính; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức xã - thị trấn; hội, tổ chức phi chính phủ; văn thư, lưu trữ nhà nước; tôn giáo; thi đua - khen thưởng.

Phòng Nội vụ huyện chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

Điều 2. Ban lãnh đạo Phòng Nội vụ huyện bao gồm Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng theo quy định hướng dẫn của cấp trên. Trưởng phòng chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Phòng trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Biên chế của Phòng Nội vụ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định phân bổ trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Trưởng phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng sắp xếp bộ máy tinh gọn, hợp lý, hoạt động có hiệu quả; phân công cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Trưởng Phòng Nội vụ huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan sắp xếp nhân sự theo quy định tại Quyết định này; xây dựng quy chế tổ chức, hoạt động của Phòng Nội vụ huyện và trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hiệp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2008/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 24 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Về thành lập Phòng Tư pháp huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Hướng dẫn số 441/HD-SNV ngày 27 tháng 5 năm 2008 của Sở Nội vụ thành phố về việc thực hiện Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 16/TTr-UBND-NV ngày 23 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Phòng Tư pháp huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Phòng Tư pháp huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Phòng Tư pháp huyện là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện

chức năng quản lý nhà nước về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; thi hành án dân sự; chứng thực; hộ tịch; trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở và các công tác tư pháp khác.

Phòng Tư pháp chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

Điều 2. Ban lãnh đạo Phòng Tư pháp huyện bao gồm Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng theo quy định hướng dẫn của cấp trên. Trưởng phòng chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Phòng trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Biên chế của Phòng Tư pháp do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định phân bổ trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Trưởng phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng sắp xếp bộ máy tinh gọn, hợp lý, hoạt động có hiệu quả; phân công cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Trưởng Phòng Nội vụ huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan sắp xếp nhân sự theo quy định tại Quyết định này; chủ động xây dựng quy chế tổ chức, hoạt động của Phòng Tư pháp huyện và trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Tư pháp huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hiệp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2008/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 24 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Về thành lập Thanh tra huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Hướng dẫn số 441/HD-SNV ngày 27 tháng 5 năm 2008 của Sở Nội vụ thành phố về việc thực hiện Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 16/TTr-UBND-NV ngày 23 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Thanh tra huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Thanh tra huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Thanh tra huyện là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại; tố cáo trong

phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân huyện; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

Thanh tra huyện chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

Điều 2. Ban lãnh đạo Thanh tra huyện bao gồm Chánh Thanh tra và các Phó Chánh Thanh tra theo quy định hướng dẫn của cấp trên. Chánh Thanh tra chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của cơ quan Thanh tra trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Chánh Thanh tra, các Phó Chánh Thanh tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Biên chế của Thanh tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định phân bổ trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Chánh Thanh tra căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra sắp xếp bộ máy tinh gọn, hợp lý, hoạt động có hiệu quả; phân công cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Trưởng Phòng Nội vụ huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan sắp xếp nhân sự theo quy định tại Quyết định này; chủ động xây dựng quy chế tổ chức, hoạt động của Thanh tra huyện và trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Chánh Thanh tra huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hiệp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2008/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 24 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Về thành lập Phòng Y tế huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Hướng dẫn số 441/HD-SNV ngày 27 tháng 5 năm 2008 của Sở Nội vụ thành phố về việc thực hiện Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 16/TTr-UBND-NV ngày 23 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Phòng Y tế huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, trên cơ sở chuyển bộ phận làm công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình từ Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em vào Phòng Y tế huyện.

Phòng Y tế huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Phòng Y tế huyện là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân, gồm: y tế cơ sở; y tế dự phòng; khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; thuốc phòng bệnh, chữa bệnh cho người; mỹ phẩm; vệ sinh an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; trang thiết bị y tế; dân số - kế hoạch hóa gia đình.

Phòng Y tế chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

Điều 2. Ban lãnh đạo Phòng Y tế huyện bao gồm Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng theo quy định hướng dẫn của cấp trên. Trưởng phòng chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Phòng trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Biên chế của Phòng Y tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định phân bổ trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Trưởng phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng sắp xếp bộ máy tinh gọn, hợp lý, hoạt động có hiệu quả; phân công cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Trưởng Phòng Nội vụ huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện, phối hợp với thủ trưởng các đơn vị có liên quan sắp xếp nhân sự theo quy định tại Quyết định này; chủ động xây dựng quy chế tổ chức, hoạt động của Phòng Y tế huyện và trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Y tế huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hiệp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2008/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 24 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về thành lập Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Hướng dẫn số 441/HD-SNV ngày 27 tháng 5 năm 2008 của Sở Nội vụ thành phố về việc thực hiện Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 16/TTr-UBND-NV ngày 23 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban

nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài nguyên đất; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản; môi trường; khí tượng, thủy văn; đo đạc, bản đồ và các vấn đề về biển; vệ sinh môi trường; rác thải.

Phòng Tài nguyên và Môi trường chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

Điều 2. Ban lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường bao gồm Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng theo quy định hướng dẫn của cấp trên. Trưởng phòng chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Phòng trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Biên chế của Phòng Tài nguyên và Môi trường do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định phân bổ trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Trưởng phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng sắp xếp bộ máy tinh gọn, hợp lý, hoạt động có hiệu quả; phân công cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Trưởng Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân triển khai thực hiện, phối hợp với thủ trưởng các đơn vị có liên quan sắp xếp nhân sự theo quy định tại Quyết định này; chủ động xây dựng quy chế tổ chức, hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện và trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hiệp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2008/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 24 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Về thành lập Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Hướng dẫn số 441/HD-SNV ngày 27 tháng 5 năm 2008 của Sở Nội vụ thành phố về việc thực hiện Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 16/TTr-UBND-NV ngày 23 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Phòng Văn hóa và Thông tin huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, trên cơ sở chuyển bộ phận làm công tác gia đình từ Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em vào Phòng Văn hóa và Thông tin huyện.

Phòng Văn hóa và Thông tin huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Phòng Văn hóa và Thông tin huyện là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn hóa; gia đình; thể dục, thể thao; du lịch; bưu chính, viễn thông và Internet; công nghệ thông tin, hạ tầng thông tin; báo chí; xuất bản.

Phòng Văn hóa và Thông tin chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

Điều 2. Ban lãnh đạo Phòng Văn hóa và Thông tin huyện bao gồm Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng theo quy định hướng dẫn của cấp trên. Trưởng phòng chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Phòng trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Biên chế của Phòng Văn hóa và Thông tin do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định phân bổ trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Trưởng phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng sắp xếp bộ máy tinh gọn, hợp lý, hoạt động có hiệu quả; phân công cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Trưởng Phòng Nội vụ huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan sắp xếp nhân sự theo quy định tại Quyết định này; xây dựng quy chế tổ chức, hoạt động của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện và trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hiệp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2008/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 24 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về thành lập Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Hướng dẫn số 441/HD-SNV ngày 27 tháng 5 năm 2008 của Sở Nội vụ thành phố về việc thực hiện Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 16/TTr-UBND-NV ngày 23 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, trên cơ sở chuyển bộ phận làm công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em từ Ủy ban Dân số - Gia đình và Trẻ em vào Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện là cơ quan chuyên môn thuộc

Ủy ban nhân dân huyện, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lao động; việc làm; dạy nghề; tiền lương; tiền công; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; an toàn lao động; người có công; bảo trợ xã hội; bảo vệ và chăm sóc trẻ em; phòng, chống tệ nạn xã hội; bình đẳng giới.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

Điều 2. Ban lãnh đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện bao gồm Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng theo quy định hướng dẫn của cấp trên. Trưởng phòng chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Phòng trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Biên chế của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định phân bổ trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Trưởng phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng sắp xếp bộ máy tinh gọn, hợp lý, hoạt động có hiệu quả; phân công cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Trưởng Phòng Nội vụ huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan sắp xếp nhân sự theo quy định tại Quyết định này; xây dựng quy chế tổ chức, hoạt động của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện và trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hiệp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2008/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 24 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Về thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Hướng dẫn số 441/HD-SNV ngày 27 tháng 5 năm 2008 của Sở Nội vụ thành phố về việc thực hiện Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 16/TTr-UBND-NV ngày 23 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân

huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo, bao gồm: mục tiêu, chương trình và nội dung giáo dục và đào tạo; tiêu chuẩn nhà giáo và tiêu chuẩn cán bộ quản lý giáo dục; tiêu chuẩn cơ sở vật chất, thiết bị trường học và đồ chơi trẻ em; quy chế thi cử và cấp văn bằng, chứng chỉ; bảo đảm chất lượng giáo dục và đào tạo.

Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

Điều 2. Ban lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện bao gồm Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng theo quy định hướng dẫn của cấp trên. Trưởng phòng chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Phòng trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Biên chế của Phòng Giáo dục và Đào tạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định phân bổ trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Trưởng phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng sắp xếp bộ máy tinh gọn, hợp lý, hoạt động có hiệu quả; phân công cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Trưởng Phòng Nội vụ huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan sắp xếp nhân sự theo quy định tại Quyết định này; chủ động xây dựng quy chế tổ chức, hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện và trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hiệp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2008/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 24 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về thành lập Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Hướng dẫn số 441/HD-SNV ngày 27 tháng 5 năm 2008 của Sở Nội vụ thành phố về việc thực hiện Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 16/TTr-UBND-NV ngày 23 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nông nghiệp; lâm nghiệp;

diêm nghiệp; thủy lợi; thủy sản; phát triển nông thôn; phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế hợp tác xã nông, lâm, ngư, diêm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn trên địa bàn xã; phòng chống thiên tai (lũ, lụt, bão...).

Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

Điều 2. Ban lãnh đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện bao gồm Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng theo quy định hướng dẫn của cấp trên. Trưởng phòng chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Phòng trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Biên chế của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định phân bổ trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Trưởng phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng sắp xếp bộ máy tinh gọn, hợp lý, hoạt động có hiệu quả; phân công cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Trưởng Phòng Nội vụ huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan sắp xếp nhân sự theo quy định tại Quyết định này; chủ động xây dựng quy chế tổ chức, hoạt động của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện và trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hiệp

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2008/QĐ-UBND

Cần Giờ, ngày 24 tháng 6 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH
Về thành lập Phòng Công Thương huyện

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Căn cứ Hướng dẫn số 441/HD-SNV ngày 27 tháng 5 năm 2008 của Sở Nội vụ thành phố về việc thực hiện Quyết định số 41/2008/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận - huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 16/TTr-UBND-NV ngày 23 tháng 6 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay thành lập Phòng Công Thương huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Phòng Công Thương huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và tài khoản riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách nhà nước theo quy định.

Phòng Công Thương huyện là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện

thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công nghiệp; tiểu thủ công nghiệp; thương mại; xây dựng; phát triển đô thị; kiến trúc, quy hoạch xây dựng; vật liệu xây dựng; nhà ở và công sở; hạ tầng kỹ thuật đô thị (gồm: cấp, thoát nước; công viên, cây xanh; chiếu sáng; bến bãi đỗ xe đô thị); giao thông; khoa học và công nghệ; đăng ký kinh doanh; thống nhất quản lý kinh tế hợp tác xã, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân.

Phòng Công Thương chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của cơ quan nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên.

Điều 2. Ban lãnh đạo Phòng Công Thương bao gồm Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng theo quy định hướng dẫn của cấp trên. Trưởng phòng chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Phòng trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Trưởng phòng, các Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, miễn nhiệm.

Biên chế của Phòng Công Thương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định phân bổ trong tổng biên chế hành chính của huyện được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm.

Trưởng phòng căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng sắp xếp bộ máy tinh gọn, hợp lý, hoạt động có hiệu quả; phân công cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Trưởng Phòng Nội vụ huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị có liên quan sắp xếp nhân sự theo quy định tại Quyết định này; chủ động xây dựng quy chế tổ chức, hoạt động của Phòng Công Thương huyện và trình Ủy ban nhân dân huyện quyết định phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 07 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 37/2006/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Công Thương huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hữu Hiệp

UBND thành phố Hồ Chí Minh xuất bản

Điện thoại: 8.233.686

Fax: (84.8) 8.233.694

Email: tcb@tphcm.gov.vn

In tại Công ty TNHH 1 thành viên in Người Lao Động

Giá: 5.000 đồng